

Số: 3907/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2008

CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ  
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

**ĐẾN**

CV Số: 726/2008

Ngày 14 tháng 8 năm 2009

Địa chỉ: Hà Nội

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố bộ thủ tục hành chính

thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010;

Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ tại Công văn số 1071/TTG-TCCV ngày 30 tháng 6 năm 2009;

Xét đề nghị của Tổ trưởng Tổ công tác thực hiện Đề án 30 của Bộ Công Thương,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

1. Trường hợp thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ sau ngày Quyết định này có hiệu lực và các thủ tục hành chính mới được ban hành thì áp dụng đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

2. Trường hợp thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nhưng chưa được công bố tại Quyết định này thì được áp dụng theo đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

**Điều 2.** Tổ Công tác thực hiện Đề án 30 của Bộ Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Vụ, Cục, đơn vị có liên quan thường xuyên cập nhật để trình Bộ trưởng công bố những thủ tục hành chính nêu tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này. Thời hạn cập nhật hoặc loại bỏ thủ tục hành chính này chậm nhất không quá 10 ngày kể từ ngày văn bản quy định thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

Đối với các thủ tục hành chính nêu tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này, Tổ Công tác thực hiện Đề án 30 của Bộ Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Vụ, Cục, đơn vị có liên quan trình Bộ trưởng công bố trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày phát hiện thủ tục hành chính chưa được công bố.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 30 và Thủ trưởng các Vụ, Cục, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c)
- VPCP (Tổ Công tác chuyên trách);
- Lãnh đạo Bộ;
- Đăng tải lên Website của Bộ;
- Lưu: VT, Tổ 30, VP.



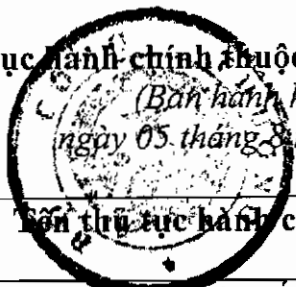
Vũ Huy Hoàng

## DANH MỤC

**Thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3907/QĐ-BCT

ngày 05 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)



STT	Tên thủ tục hành chính	Ngành, lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1.	Cấp phép tạm nhập tái xuất đối với mặt hàng cấm xuất khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, cấm nhập khẩu, tạm ngừng nhập khẩu	Lưu thông hàng hoá trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Xuất nhập khẩu
2.	Cấp phép chuyên khẩu đối với mặt hàng cấm xuất khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, cấm nhập khẩu, tạm ngừng nhập khẩu	Lưu thông hàng hoá trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Xuất nhập khẩu
3.	Cấp phép nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà phục vụ kinh doanh miễn thuế	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Xuất nhập khẩu
4.	Cấp Giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Xuất nhập khẩu
5.	Phân giao hạn mức tối thiểu nhập khẩu xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Xuất nhập khẩu
6.	Cấp phép tạm nhập tái xuất đối với mặt hàng tinh dầu xá xị	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Xuất nhập khẩu
7.	Cấp phép nhập khẩu các chất làm suy giảm tầng Ô-dôn	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Xuất nhập khẩu
8.	Cấp phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan đối với các mặt hàng đường, muối, nguyên liệu thuốc lá, trứng gia cầm.	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Xuất nhập khẩu
9.	Cấp phép nhập khẩu súng đạn thể thao	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Xuất nhập khẩu
10.	Cấp phép xuất khẩu phân bón có nguồn gốc nhập khẩu	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Xuất nhập khẩu
11.	Cấp phép nhập khẩu gỗ có nguồn gốc Campuchia	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Xuất nhập khẩu
12.	Cấp phép nhập khẩu tự động	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Xuất nhập khẩu

13.	Xác nhận thiết bị, máy móc, vật tư ngành năng lượng thuộc loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu để phục vụ nghiên cứu và sản xuất	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Năng lượng
14.	Xác nhận về máy chính của lò hàng thiết bị toàn bộ, thiết bị đồng bộ nhập khẩu thuộc ngành năng lượng	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Năng lượng
15.	Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá trong phạm vi hai tỉnh trở lên	Lưu thông hàng hóa trong nước	Vụ Thị trường trong nước
16.	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá trong phạm vi hai tỉnh trở lên	Lưu thông hàng hóa trong nước	Vụ Thị trường trong nước
17.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá trong phạm vi hai tỉnh trở lên	Lưu thông hàng hóa trong nước	Vụ Thị trường trong nước
18.	Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu trong phạm vi hai tỉnh trở lên	Lưu thông hàng hóa trong nước	Vụ Thị trường trong nước
19.	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu trong phạm vi hai tỉnh trở lên	Lưu thông hàng hóa trong nước	Vụ Thị trường trong nước
20.	Cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa	Lưu thông hàng hóa trong nước	Vụ Thị trường trong nước
21.	Cấp lại Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa	Lưu thông hàng hóa trong nước	Vụ Thị trường trong nước
22.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa	Lưu thông hàng hóa trong nước	Vụ Thị trường trong nước
23.	Cấp Giấy phép sản xuất thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng	Vụ Công nghiệp nhẹ
24.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng	Vụ Công nghiệp nhẹ
25.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chế biến nguyên liệu thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng	Vụ Công nghiệp nhẹ
26.	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện chế biến nguyên liệu thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng	Vụ Công nghiệp nhẹ
27.	Cấp Giấy phép sản xuất rượu (trên 3 triệu lít/năm)	Công nghiệp tiêu dùng	Vụ Công nghiệp nhẹ
28.	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu (trên 3 triệu lít/năm)	Công nghiệp tiêu dùng	Vụ Công nghiệp nhẹ
29.	Thông báo chỉ tiêu nhập khẩu sợi thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng	Vụ Công nghiệp nhẹ
30.	Thông báo chỉ tiêu nhập khẩu giấy cuốn điếu thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng	Vụ Công nghiệp nhẹ
31.	Chấp thuận nhập khẩu máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng	Vụ Công nghiệp nhẹ

32.	Xác nhận thiết bị, máy móc, vật tư ngành công nghiệp nhẹ thuộc loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu phục vụ nghiên cứu và sản xuất	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Công nghiệp nhẹ
33.	Xác nhận về máy chính của lô hàng thiết bị toàn bộ, thiết bị đồng bộ nhập khẩu thuộc ngành công nghiệp nhẹ	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Công nghiệp nhẹ
34.	Chấp thuận đăng ký Nhượng quyền thương mại từ nước ngoài vào Việt Nam	Dịch vụ thương mại	Vụ Kế hoạch
35.	Thay đổi đăng ký Nhượng quyền thương mại từ nước ngoài vào Việt Nam	Dịch vụ thương mại	Vụ Kế hoạch
36.	Chấp thuận đăng ký Nhượng quyền thương mại từ Việt Nam ra nước ngoài	Dịch vụ thương mại	Vụ Kế hoạch
37.	Đăng ký danh mục hàng nhập khẩu, tạm nhập tái xuất của Nhà thầu nước ngoài tại Việt Nam.	Dịch vụ thương mại	Vụ Kế hoạch
38.	Phê duyệt thanh lý vật tư, máy móc, thiết bị của Nhà thầu nước ngoài còn dư sau khi hoàn thành thi công công trình.	Dịch vụ thương mại	Vụ Kế hoạch
39.	Xác nhận thiết bị, máy móc, vật tư ngành cơ khí, luyện kim thuộc loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu phục vụ nghiên cứu và sản xuất	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Công nghiệp nặng
40.	Xác nhận về máy chính của lô hàng thiết bị toàn bộ, thiết bị đồng bộ nhập khẩu thuộc ngành cơ khí, luyện kim	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Công nghiệp nặng
41.	Xét tặng Danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	Thi đua khen thưởng	Vụ Thi đua Khen thưởng
42.	Xét tặng Kỷ niệm Chương “Vì sự nghiệp phát triển ngành Công Thương Việt Nam”	Thi đua khen thưởng	Vụ Thi đua Khen thưởng
43.	Cấp Giấy phép xuất khẩu (nhập khẩu) hóa chất Bảng 1	Hóa chất	Cục Hoá chất
44.	Gia hạn Giấy phép xuất khẩu (nhập khẩu) hóa chất Bảng 1	Hóa chất	Cục Hoá chất
45.	Cấp Giấy phép xuất khẩu (nhập khẩu) hóa chất Bảng 2	Hóa chất	Cục Hoá chất
46.	Gia hạn Giấy phép xuất khẩu (nhập khẩu) hóa chất Bảng 2	Hóa chất	Cục Hoá chất
47.	Cấp Giấy phép xuất khẩu (nhập khẩu) hóa chất Bảng 3	Hóa chất	Cục Hoá chất
48.	Gia hạn Giấy phép xuất khẩu (nhập khẩu) hóa chất Bảng 3	Hóa chất	Cục Hoá chất
49.	Chấp thuận đầu tư cơ sở hoá chất Bảng 1	Hóa chất	Cục Hoá chất
50.	Chấp thuận đầu tư cơ sở hoá chất Bảng 2	Hóa chất	Cục Hoá chất

51.	Chấp thuận đầu tư cơ sở hoá chất Bảng 3	Hóa chất	Cục Hoá chất
52.	Cấp Giấy phép nhập khẩu (xuất khẩu) tiền chất sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp	Hoá chất	Cục Hoá chất
53.	Gia hạn Giấy phép nhập khẩu (xuất khẩu) tiền chất sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp	Hoá chất	Cục Hoá chất
54.	Cấp Giấy phép xuất, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Hoá chất
55.	Gia hạn Giấy phép xuất, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Hoá chất
56.	Cấp Giấy phép nhập khẩu Nitrat amôn hàm lượng cao	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Hoá chất
57.	Gia hạn Giấy phép nhập khẩu Nitrat amôn hàm lượng cao	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Hoá chất
58.	Cấp Giấy phép kinh doanh Nitrat amôn hàm lượng cao	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Hoá chất
59.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh Nitrat amôn hàm lượng cao	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Hoá chất
60.	Cấp Giấy phép sản xuất Nitrat amôn hàm lượng cao	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Hoá chất
61.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất Nitrat amôn hàm lượng cao	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Hoá chất
62.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất hạn chế kinh doanh	Hoá chất	Cục Hoá chất
63.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện	Hoá chất	Cục Hoá chất
64.	Xác nhận khai báo hóa chất nguy hiểm	Hoá chất	Cục Hoá chất
65.	Xác nhận thiết bị, máy móc, vật tư ngành hóa chất thuộc loại trong nước chưa sản xuất được cần nhập khẩu phục vụ nghiên cứu và sản xuất	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Cục Hoá chất
66.	Xác nhận về máy chính của lô hàng thiết bị toàn bộ, thiết bị đồng bộ nhập khẩu thuộc ngành hoá chất	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Cục Hoá chất
67.	Cấp Giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
68.	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp

69.	Thu hồi Giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
70.	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
71.	Điều chỉnh Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
72.	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
73.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
74.	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
75.	Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
76.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp khí dầu mỏ hoá lỏng vào chai	Dầu khí	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
77.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp khí dầu mỏ hoá lỏng vào chai	Dầu khí	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp
78.	Cấp Giấy phép Tư vấn lập quy hoạch phát triển điện lực quốc gia	Điện	Cục Điều tiết điện lực
79.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép Tư vấn lập quy hoạch phát triển điện lực quốc gia	Điện	Cục Điều tiết điện lực
80.	Cấp Giấy phép Tư vấn lập quy hoạch phát triển điện lực địa phương	Điện	Cục Điều tiết điện lực
81.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép Tư vấn lập quy hoạch phát triển điện lực địa phương	Điện	Cục Điều tiết điện lực
82.	Cấp Giấy phép Tư vấn lập quy hoạch bậc thang thủy điện các dòng sông	Điện	Cục Điều tiết điện lực

83.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép Tư vấn lập quy hoạch bậc thang thủy điện các dòng sông	Điện	Cục Điều tiết điện lực
84.	Cấp Giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng công trình nhà máy thủy điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
85.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng công trình nhà máy thủy điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
86.	Cấp Giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng công trình nhà máy nhiệt điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
87.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng công trình nhà máy nhiệt điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
88.	Cấp Giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp	Điện	Cục Điều tiết điện lực
89.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp	Điện	Cục Điều tiết điện lực
90.	Cấp Giấy phép Tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy thủy điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
91.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép Tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy thủy điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
92.	Cấp Giấy phép Tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy nhiệt điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
93.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép Tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy nhiệt điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
94.	Cấp Giấy phép Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp	Điện	Cục Điều tiết điện lực
95.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp	Điện	Cục Điều tiết điện lực
96.	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
97.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
98.	Cấp Giấy phép hoạt động truyền tải điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
99.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động truyền tải điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
100.	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
101.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phân phối điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
102.	Cấp Giấy phép xuất nhập khẩu điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
103.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép xuất nhập khẩu điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực



104.	Cấp Giấy phép hoạt động bán buôn điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
105.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán buôn điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
106.	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
107.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện	Điện	Cục Điều tiết điện lực
108.	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực	Điện	Cục Điều tiết điện lực
109.	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực khi thẻ hết hạn sử dụng	Điện	Cục Điều tiết điện lực
110.	Cấp lại Thẻ Kiểm tra viên điện lực trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng	Điện	Cục Điều tiết điện lực
111.	Xác nhận đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn từ 2 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên hoặc theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 37/2006/NĐ-CP	Xúc tiến thương mại	Cục Xúc tiến thương mại
112.	Xác nhận đăng ký sửa đổi/bổ sung nội dung chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn từ 2 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên hoặc theo hình thức quy định tại Điều 17 Nghị định số 37/2006/NĐ-CP	Xúc tiến thương mại	Cục Xúc tiến thương mại
113.	Xác nhận đăng ký tổ chức Hội chợ/triển lãm thương mại ở nước ngoài	Xúc tiến thương mại	Cục Xúc tiến thương mại
114.	Xác nhận thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức Hội chợ, triển lãm thương mại ở nước ngoài	Xúc tiến thương mại	Cục Xúc tiến thương mại
115.	Phê duyệt chương trình xúc tiến thương mại quốc gia	Xúc tiến thương mại	Cục Xúc tiến thương mại
116.	Phê duyệt điều chỉnh chương trình xúc tiến thương mại quốc gia	Xúc tiến thương mại	Cục Xúc tiến thương mại
117.	Công nhận thương hiệu sản phẩm tham gia chương trình thương hiệu quốc gia	Xúc tiến thương mại	Cục Xúc tiến thương mại
118.	Thủ tục khiếu nại, điều tra và xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh	Quản lý cạnh tranh	Cục Quản lý cạnh tranh
119.	Thủ tục khiếu nại, điều tra và xử lý vụ việc cạnh tranh không lành mạnh	Quản lý cạnh tranh	Cục Quản lý cạnh tranh
120.	Thủ tục thông báo tập trung kinh tế	Quản lý cạnh tranh	Cục Quản lý cạnh tranh
121.	Thủ tục đề nghị hưởng miễn trừ đối với thoả thuận hạn chế cạnh tranh	Quản lý cạnh tranh	Cục Quản lý cạnh tranh
122.	Thủ tục đề nghị hưởng miễn trừ đối với tập trung kinh tế	Quản lý cạnh tranh	Cục Quản lý cạnh tranh

123.	Thủ tục điều tra xử lý vụ việc chống bán phá giá	Quản lý cạnh tranh	Cục Quản lý cạnh tranh
124.	Thủ tục điều tra xử lý vụ việc chống trợ cấp	Quản lý cạnh tranh	Cục Quản lý cạnh tranh
125.	Thủ tục điều tra xử lý vụ việc tự vệ	Quản lý cạnh tranh	Cục Quản lý cạnh tranh
126.	Thủ tục khiếu nại, tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	Quản lý cạnh tranh	Cục Quản lý cạnh tranh
127.	Cấp Chứng thư số	Thương mại điện tử	Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin
128.	Gia hạn Chứng thư số	Thương mại điện tử	Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin
129.	Tạm dừng Chứng thư số	Thương mại điện tử	Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin
130.	Khôi phục Chứng thư số	Thương mại điện tử	Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin
131.	Thu hồi Chứng thư số	Thương mại điện tử	Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin
132.	Thay đổi cặp khóa của chứng thư số	Thương mại điện tử	Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin
133.	Cấp thẻ kiểm tra thị trường	Quản lý thị trường	Cục Quản lý thị trường
134.	Xét tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp Quản lý thị trường	Quản lý thị trường	Cục Quản lý thị trường
135.	Giải quyết đơn yêu cầu xử lý các vụ việc vi phạm hành chính về sở hữu trí tuệ của cơ quan Quản lý thị trường	Quản lý thị trường	Cục Quản lý thị trường
136.	Cấp mã số nhà sản xuất (MID) hàng dệt may xuất khẩu sang Hoa Kỳ.	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Phòng Quản lý XNK khu vực
137.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu E	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Phòng Quản lý XNK khu vực

138.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu D	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Phòng Quản lý XNK khu vực; Ban Quản lý Khu CN, Khu CX
139.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu S	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Phòng Quản lý XNK khu vực
140.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu AK	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Phòng Quản lý XNK khu vực
141.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu AJ	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Phòng Quản lý XNK khu vực
142.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu VJ	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Phòng Quản lý XNK khu vực
143.	Cấp Giấy chứng nhận quy trình Kimberly đối với kim cương thô	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Phòng Quản lý XNK khu vực
144.	Cấp phép quá cảnh hàng hóa của Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào qua lãnh thổ Việt Nam	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Phòng Quản lý XNK khu vực
145.	Cấp phép quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ Việt Nam	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Phòng Quản lý XNK khu vực
146.	Cấp phép quá cảnh hàng hóa của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ Việt Nam	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Phòng Quản lý XNK khu vực
147.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương
148.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí đốt hóa lỏng	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương
149.	Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá trong phạm vi một tỉnh	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương
150.	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá trong phạm vi một tỉnh	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương
151.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá trong phạm vi một tỉnh	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương
152.	Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu trong phạm vi một tỉnh	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương
153.	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu trong phạm vi một tỉnh	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương

154.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng	Sở Công Thương
155.	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh nguyên liệu thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng	Sở Công Thương
156.	Cấp Giấy phép sản xuất rượu (dưới 3 triệu lít/năm)	Công nghiệp tiêu dùng	Sở Công Thương
157.	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu (dưới 3 triệu lít/năm)	Công nghiệp tiêu dùng	Sở Công Thương
158.	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương BQLKCN&CX
159.	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương BQLKCN&CX
160.	Điều chỉnh, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương BQLKCN&CX
161.	Gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương BQLKCN&CX
162.	Chấp thuận đăng ký hoạt động Nhượng quyền thương mại trong nước	Dịch vụ thương mại	Sở Công Thương
163.	Chấp thuận đăng ký lại hoạt động nhượng quyền trong nước	Dịch vụ thương mại	Sở Công Thương
164.	Thay đổi đăng ký hoạt động Nhượng quyền thương mại trong nước	Dịch vụ thương mại	Sở Công Thương
165.	Cấp Giấy phép Sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Sở Công Thương
166.	Điều chỉnh Giấy phép Sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Sở Công Thương
167.	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	Vật liệu nổ công nghiệp	Sở Công Thương
168.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp khí dầu mỏ hoá lỏng vào chai	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương
169.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp khí dầu mỏ hoá lỏng vào chai	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công Thương
170.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký (sử dụng các đối tượng có yêu cầu an toàn đặc thù chuyên ngành công nghiệp) Sở Công Thương	Công nghiệp	Sở Công Thương
171.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	Dịch vụ Thương mại	Sở Công Thương
172.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký lại dấu nghiệp vụ giám định thương mại	Dịch vụ Thương mại	Sở Công Thương
173.	Đăng ký bổ sung, sửa đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	Dịch vụ Thương mại	Sở Công Thương

174.	Xác nhận đủ tiêu chuẩn sản xuất, lắp ráp ô tô	Công nghiệp	Sở Công Thương
175.	Cấp Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp	Quản lý cạnh tranh	Sở Công Thương
176.	Cấp bổ sung Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp	Quản lý cạnh tranh	Sở Công Thương
177.	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức bán hàng đa cấp	Quản lý cạnh tranh	Sở Công Thương
178.	Xác nhận đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Xúc tiến thương mại	Sở Công Thương
179.	Xác nhận đăng ký sửa đổi/bổ sung nội dung chương trình khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Xúc tiến thương mại	Sở Công Thương
180.	Thông báo thực hiện khuyến mại	Xúc tiến thương mại	Sở Công Thương
181.	Xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ/triển lãm thương mại tại Việt Nam	Xúc tiến thương mại	Sở Công Thương
182.	Xác nhận thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	Xúc tiến thương mại	Sở Công Thương
183.	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện nông thôn tại địa phương	Điện	Sở Công Thương
184.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phân phối điện nông thôn tại địa phương	Điện	Sở Công Thương
185.	Cấp Giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35kV trở xuống	Điện	Sở Công Thương
186.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35kV trở xuống	Điện	Sở Công Thương
187.	Cấp Giấy phép Tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35kV trở xuống	Điện	Sở Công Thương
188.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép Tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35kV trở xuống	Điện	Sở Công Thương
189.	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô công suất dưới 3 MW đặt tại địa phương	Điện	Sở Công Thương
190.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô công suất dưới 3 MW đặt tại địa phương	Điện	Sở Công Thương

191.	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực	Điện	Sở Công Thương
192.	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực khi thẻ hết hạn sử dụng	Điện	Sở Công Thương
193.	Cấp lại thẻ Kiểm tra viên điện lực trường hợp bị mất hoặc bị hỏng thẻ	Điện	Sở Công Thương
194.	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Công Thương
195.	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Công Thương
196.	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Công Thương
197.	Cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND huyện (Phòng Công Thương hoặc Phòng Kinh tế)
198.	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) rượu	Lưu thông hàng hóa trong nước	UBND huyện (Phòng Công Thương hoặc Phòng Kinh tế)
199.	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Công nghiệp tiêu dùng	UBND huyện (Phòng Công Thương hoặc Phòng Kinh tế)
200.	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Công nghiệp tiêu dùng	UBND huyện (Phòng Công Thương hoặc Phòng Kinh tế)